| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 74/*2017*/HNGĐ - ST
Ngày: *26 tháng 10 năm 2017*
V/v: Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

***Thẩm phán*** - *Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đặng Thị Hường

***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Bà Nguyễn Quỳnh Thơ
2. Bà Vũ Thị Mai

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa không tham gia phiên tòa.***

Hôm nay, ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 821/ 2017/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2017/QĐXX-ST ngày 26 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Th. L, sinh năm 1985**

Địa chỉ: Số 372 L. T, tổ 16, phường V.T, HBT, HN. (Có mặt).

**Bị đơn: Anh Nguyễn N. H**, sinh năm 1985

Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 14, ngõ 46 Ph.M, p. Ph. M, quận ĐĐ, H N.

Hiện đang tạm giam tại: Đội 17, K2, trại giam Th. Ph, N.C, Th.H. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* ***Tại đơn khởi kiện ngày 31/7/2017 và lời khai ngày 25/8/2017 cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Th.L trình bầy***: Chị L và anh N. Nh. H chung sống với nhau từ năm 2008, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được Ủy ban nhân dân phường V.T, quận HBT, HN chứng nhận kết hôn ngày 28 tháng 4 năm 2008.

Sau kết hôn chị L và anh H sống tại số 14, ngõ 46, phường Ph. M, quận ĐĐ, H N. Quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H nghiện ma túy, gia đình và bản thân chị L đã nhiều lần khuyên bảo anh H từ bỏ ma túy, nhưng anh vẫn không cai nghiện được dẫn đến ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng trầm trọng nhất là vào tháng 9 năm 2016 anh H đã bị bắt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân quận ĐĐ xử phạt 30 tháng tù giam. Hiện nay anh H đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Th. Ph, NC, TH. Quá

trình anh H đi trại chị L cũng đã có lần đến thăm hỏi động viên anh H và trước khi bị bắt anh H cũng đã làm đơn thuận tình ly hôn với chị L để giải thoát cho chị L đỡ khổ, nhưng chưa kịp nộp đơn đề nghị Tòa án giải quyết thì anh H bị bắt. Nay chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị L khai vợ chồng có 01 con chung là NTD (nữ), sinh ngày 29/5/2008. Ly hôn chị Liên xin được trực tiếp nuôi cháu D và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh H đang phải chấp hành án phạt tù không có điều kiện và khả năng nuôi con. Chị L hiện đang làm nghề cắt tóc và bán hàng nước, thu nhập bình quân hàng tháng của chị là 5.000.000 đồng/tháng.

Hiện chị L đang mang thai ở tháng thứ 7. Theo chị L từ tháng 4/2016 khi chị và anh H ly thân nhau, anh H đã sống với người phụ nữ khác và chị cũng sống với người đàn ông khác, nên thai chị đang mang không phải là con của anh H. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với thai nhi chị đang mang.

Về tài sản chung: (gồm động sản và bất động sản): Chị Liên khai vợ chồng không có tài sản chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị L khai vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Về án phí: Chị L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài những yêu cầu trên chị L không yêu cầu vấn đề gì khác.

**Tại bản tự khai ngày 14/9/2017 có xác nhận của trại giam Th.P, NC, TH anh Nguyễn N.H trình bầy**: Anh và chị Nguyễn Th. L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V.T, quận HBT, HN. Sau kết hôn anh và chị L về chung sống tại số 14, ngõ 46, phường Ph.M, ĐĐ, HN. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chơi bời, nghiện ngập không biết gìn giữ hạnh phúc gia đình, dẫn đến tình cảm vợ chồng nhạt dần. Nay chị L xin ly hôn anh thì anh cũng đồng ý.

**Về con chung**: Anh H xác nhận, anh và chị Liên có 01 con chung là N T D (nữ), sinh ngày 29/5/2008 như chị L trình bầy là đúng. Ly hôn anh đồng ý để chị L là người trực tiếp nuôi con chung.

**Về tài sản chung**: (động sản và bất động sản): Anh H không có ý kiến gì.

**Về nợ**: Anh H không có ý kiến gì.

Anh H có ý kiến do anh đang chấp hành án phạt tù tại trại giam T P nên anh H đề nghị Tòa án tiến hành tố tụng giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị L giữ nguyên các yêu cầu nêu trên. Ngoài ra chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**Về thủ tục**: Anh N.Nh.H hiện đang thi hành án tại trại giam Th. Ph, N C, Th H. Anh H có đơn đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 207 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến

hành giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh H.

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là anh N.Nh.H. Anh H có nơi cư trú trước khi bị cơ quan điều tra bắt giữ là số 14, ngõ 46 Ph. M, phường Ph.M, quận ĐĐ, HN. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

**Về nội dung:**

[1].**Về quan hệ hôn nhân**: Chị N.Th.L và anh N.Nh.H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường V.T, quận HB T, HN chứng nhận kết hôn ngày 28 tháng 4 năm 2008. Hôn nhân của anh H, chị L chị là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai của các đương sự đủ cơ sở xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chị L, anh H là do anh H chơi bời, nghiện ma túy. Việc anh H nhất trí ly hôn chị L vì tình cảm vợ chồng không còn là căn cứ để xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc và khả năng đoàn tụ vợ chồng không còn vì lẽ trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh H là phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về con chung**: Chị L, anh H cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là NTD (nữ), sinh ngày 29/5/2008. Ly hôn chị L xin được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Phía anh H cũng nhất trí để chị L trực tiếp nuôi con vì hiện anh chấp hành án phạt tù nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con và không có thu nhập để cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy hiện nay anh H đang chấp hành hình phạt tù nên không thể trực tiếp nuôi con chung của anh chị được. Vì vậy giao cháu NTD cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và phù hợp với điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình. Do anh H đang chấp hành án phạt tù nên không có thu nhập, hơn nữa chị L cũng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H.

Hiện chị L đang mang thai ở tháng thứ 7 và theo chị L khai thai nhi chị L đang mang không phải là con của anh H vì chị Và anh H đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2016 và đến tháng 9/2016 anh H bị cơ quan Công an bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với thai nhi chị đang mang chị không yêu cầu tòa án giải quyết xác định là con ai.

[3]. **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị L khai vợ chồng không có tài sản gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh H không có ý kiến gì về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này anh H có căn cứ chứng minh vợ chồng có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiên dân sự khác.

[4]. **Về nợ**: Chị L xác nhận không vay nợ ai.Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. **Về án phí**: Chị L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên!

# QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; Điều 207; khoản 2 Điều 228; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.T.L đối với anh N.Nh.H.

Chị N.T. L. được ly hôn anh N.Nh.H.

2.Về con chung: Xác nhận chị NTL và anh N.Nh.H có 01 con chung là NTD (nữ), sinh ngày 29/5/2008. Giao cháu NTD cho chị Liên trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho tới khi nào chị L có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Đối với thai nhi 7 tháng chị L đang mang, chị L xác định nó là con riêng của chị và người khác, không phải con của anh H, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này chị L sinh cháu ra mà có tranh chấp về con thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

3. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị L khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét. Nếu sau này anh H có căn cứ chứng minh vợ chồng có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

4. Về nợ: Chị L xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

5. Về án phí: Chị L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0006067 ngày 21/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị L, vắng mặt anh H. Chị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Anh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- THA quận Đống Đa.
- Đ- ơng sự.
- UBND phường V.T, quận HBT, HN.
- L- u

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
*(đã ký)*

***Đặng Thị Hường***